

Bản án số: 11/2022/DS-ST
Ngày: 17- 02 - 2022
V/v: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Tỷ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Bảo Hiền.

Ông Quách Văn Vệ.

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Lợi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 17 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 89/2021/TLST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2021/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 15/2022/QĐST-DS ngày 19 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương Mại cổ phần S.

Địa chỉ: Số 266-268, N, phường T, quận B, Thành phố H.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn C, sinh năm 1990 – Phó phòng - Phòng giao dịch N - Ngân hàng TMCP S- Chi nhánh tỉnh Cà Mau theo văn bản ủy quyền ngày 22/11/2021. Địa chỉ cư trú: Ấp R, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Cao Thanh S, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07/01/2021, đại diện Ngân hàng Thương mại S trình bày: Vào ngày 26/4/2018, ông Cao Thanh S đã ký giấy đề nghị vay vốn kiêm

hợp đồng tín dụng LD1811600749 vay vốn tại Ngân hàng TMCP S vay số tiền gốc là 100.000.000 đồng, thời hạn vay là 48 tháng, mục đích tiêu dùng, lãi suất 0.75%/tháng (cho vay góp đều, lãi không giảm theo dư nợ), số tiền góp hàng tháng 2.833.000 đồng, riêng kỳ cuối thanh toán 2.849.000 đồng. Trong quá trình vay ông S đã đóng được 28 kỳ với tổng số tiền 62.650.676 đồng, trong đó vốn gốc là 41.660.000 đồng, lãi là 20.990.676 đồng. Ngày 28/01/2020, khoản vay của ông S đã đến hạn thanh toán nhưng ông S không thực hiện nghĩa vụ trả nợ để phát sinh nợ quá hạn. Ngân hàng đã chuyển toàn bộ hồ sơ sang quá hạn kể từ ngày 28/01/2020. Tính đến ngày 17/02/2022, ông S còn nợ Ngân hàng tổng số tiền: 84.234.407 đồng, trong đó vốn gốc là 58.340.000 đồng, lãi trong hạn là 20.391.673 đồng, lãi quá hạn là 3.502.734 đồng.

Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng trình bày: Vẫn giữ nguyên quan điểm của Ngân hàng yêu cầu ông Cao Thanh S thanh toán tổng số tiền: 84.234.407 đồng, trong đó vốn gốc là 58.340.000 đồng, lãi trong hạn là 20.391.673 đồng, lãi quá hạn là 3.502.734 đồng và phải chịu lãi phát sinh từ ngày 18/02/2022 cho đến khi trả dứt nợ theo hợp đồng tín dụng số LD1811600749 ngày 26/4/2018.

Anh Cao Thanh S đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng thông báo cho anh S biết việc Ngân hàng TMCP S khởi kiện. Tuy nhiên ông S không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án và cũng không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng TMCP S khởi kiện yêu cầu ông Cao Thanh S, địa chỉ cư trú: Ấp T, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau trả tiền vay. Xét đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Ông Cao Thanh S đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt ông S tại phiên tòa.

[2] Về nội dung: Vào ngày 26/4/2018, ông Cao Thanh S đã ký giấy đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng LD1811600749 vay vốn tại Ngân hàng TMCP S vay số tiền gốc là 100.000.000 đồng, thời hạn vay là 48 tháng, mục đích tiêu dùng, khi vay đôi bên có thỏa thuận về thời hạn thanh toán và có lãi, nội dung hợp đồng

không trái với quy định của pháp luật nên có cơ sở xác định việc vay vốn giữa Ngân hàng với ông S là thực tế có xảy ra. Trong quá trình vay ông S không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ gốc và nợ lãi là vi phạm thời hạn thanh toán nợ khi đến hạn theo hợp đồng xác lập làm ảnh hưởng đến quyền lợi của bên cho vay. Từ khi xác lập hợp đồng tín dụng số LD1811600749 ngày 26/4/2018 đến thời điểm Ngân hàng làm đơn khởi kiện thì khoản nợ vay của ông S đã quá hạn. Sau khi đối chiếu khoản nợ gốc chưa thanh toán và mức lãi thỏa thuận ghi nhận trong hợp đồng thấy rằng tính đến ngày 17/02/2022 tổng số tiền nợ 84.234.407 đồng, trong đó vốn gốc là 58.340.000 đồng, lãi trong hạn là 20.391.673 đồng, lãi quá hạn là 3.502.734 đồng nên Ngân hàng yêu cầu ông S thanh toán là có cơ sở và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 17 tháng 02 năm 2022 cho đến khi thanh toán xong khoản vay theo hợp đồng tín dụng đã ký là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Cao Thanh S phải chịu 84.234.407 đồng \times 5% = 4.212.000 đồng (làm tròn).

Ngân hàng TMCP S không phải chịu, ngày 22 tháng 10 năm 2021, Ngân hàng đã dự nộp số tiền 1.733.600 đồng theo biên lai thu số 0019812 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, Ngân hàng được nhận lại.

[4] Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Nguyễn Long G tại phiên tòa. Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Áp dụng Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng; Điều 463; Điều 466, Điều 468; Điều 470 của Bộ luật dân sự 2015; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần S. Buộc ông Cao Thanh S có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần S tổng số tiền 84.234.407 đồng và lãi phát sinh đối với số nợ còn lại theo hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ tính từ ngày 18/02/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Cao Thanh S phải chịu 4.212.000 đồng (làm tròn).

Ngân hàng TMCP S không phải chịu, ngày 22 tháng 10 năm 2021, Ngân hàng TMCP S đã dự nộp số tiền 1.733.600 đồng theo biên lai thu số 0019812 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, Ngân hàng được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Trần Hoàng Tỷ

